

Bản án số: 95/2022/HS-ST  
Ngày: 25 - 11- 2022

**NHÂN DANH**  
**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Huyền

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Mạnh Hùng  
Bà Hoàng Thị Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hoan - Thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Châm - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST- HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đặng Văn G**, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); Vợ: Lê Thị T, có 03 con; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 17/6/2014 Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã xóa án). Ngày 23/12/2015 Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã xóa án). Ngày 21/12/2017 Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 26 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2019 (đã xóa án). Tạm giữ từ ngày 26/7/2022, tạm giam từ ngày 29/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Lê Thị L - sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)  
Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 30/6/2022, Đặng Văn G đi bộ từ nhà ở thôn 6, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa theo dọc cánh đồng thuộc địa bàn xã Q sang xã Qu để bắt ốc. Đến khoảng 01h ngày 01/7/2022, khi đến khu dân cư thuộc địa bàn thôn

4, xã Q, huyện Q, phát hiện thấy có một gia đình có cổng sắt quay hướng Đông, xung quanh là bờ tường bằng gạch cao khoảng 1,5m, G quan sát thấy có thể trèo vào được, nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong để trộm cắp tài sản. G đi lại cổng sắt, trèo qua bờ tường sát trụ cổng phía Nam và đi vào sân thì thấy gia đình này có 02 căn nhà quay hướng Đông và hướng Nam, toàn bộ cửa ra vào đều đang mở. G đi vào trong phòng khách của gian nhà quay hướng Nam thì nhìn thấy chủ nhà là bà Lê Thị L - sinh 1970 đang nằm ngủ ở giường kê tại phòng khách, trên đầu giường để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh đen (trong ốp điện thoại có 1.000.000đ), Giáp đi lại lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. Sau đó G đi lại gian buồng ngủ phía Đông thấy trong phòng ngủ không có ai, G lục tìm tài sản thì phát hiện dưới gầm giường có 01 túi da nên cầm túi đi ra ngoài theo cầu thang phía Tây lên tầng thượng và để túi sách ngay vị trí cửa ra vào trên tầng thượng lục tìm thì thấy bên trong túi có 01 khung ảnh, giấy tờ cùng 01 chiếc hộp nhựa hình tròn màu đỏ, G mở hộp nhựa thấy bên trong có 01 dây chuyền màu vàng nên lấy sợi dây chuyền bỏ vào túi áo, còn túi sách cùng khung ảnh, giấy tờ G bỏ lại. Sau đó G quay xuống trèo tường giáp trụ cổng phía Bắc ra ngoài rồi đi theo đường cũ về nhà cất dấu điện thoại cùng dây chuyền vàng dưới gối giường ngủ của Gi. Đến ngày 02/7/2022 Đặng Văn G mang sợi dây chuyền vàng lên một cửa hàng kinh doanh vàng bạc gần Bưu điện tỉnh Thanh Hóa bán với giá 31.600.000đ. Chiếc điện thoại OPPO A16K Giáp đưa cho con trai là Đặng Văn H (sinh năm 2002) sử dụng.

Sau khi được cơ quan điều tra thông báo chiếc điện thoại OPPO A16K màu xanh đen do Đặng Văn G trộm cắp mà có nên anh Đặng Văn H đã giao nộp chiếc điện thoại cho Cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra.

Số tiền 31.600.000đ có từ việc bán sợi dây chuyền vàng và 1.000.000đ (gồm 02 tờ mệnh giá 500.000đ) trong vỏ ốp điện thoại của bà Lê Thị L, Đặng Văn G khai đã tiêu sài cá nhân hết, nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Biết không thể trốn tránh được nên 10h00' ngày 26/7/2022, Đặng Văn G đến cơ quan công an huyện Quảng Xương đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo báo cáo của bà Lê Thị L, tài sản bị mất gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh đen mua mới tháng 5/2022 với giá 3.900.000đ, tại thời điểm mất trị giá 3.000.000đ; 1.000.000đ tiền mặt để trong ốp điện thoại và 01 sợi dây chuyền vàng hình trái tim móc nối vào nhau cùng 01 mặt đá dây chuyền xung quanh bọc vàng (loại vàng 24K) hiệu Kim Chung trọng lượng 06 chỉ, mua tháng 8/2021 trị giá 34.200.000đ, tại thời điểm bị mất trộm trị giá khoảng 33.000.000đ. Tổng trị giá tài sản bị mất trộm 37.000.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/UBND-HĐĐGTS ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q kết luận: 01 máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh đen đã qua sử dụng trị giá 3.200.000đ; 01 sợi dây chuyền vàng hình trái tim móc nối vào nhau cùng 01 mặt đá dây chuyền xung quanh bọc vàng (loại vàng 24K) hiệu Kim Chung trọng lượng 06 chỉ trị giá tại thời điểm 01/7/2022 là 31.620.000đ. Giá trị tài sản trộm cắp được định giá là: 34.820.000đ.

Về vật chứng: Ngày 27/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho Bà Lê Thị L

gồm: 01 máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh đen; 01 túi da màu nâu có quai xách nhãn hiệu Tuarts NGUYỄN kích thước (33x35x5)cm; 09 khung ảnh bằng nhựa cứng; 01 hộp nhựa đỏ trên có dòng chữ vàng bạc đá quý đường kính 4cm.

Các loại giấy tờ khác gồm: 01 sổ khám chữa bệnh; 02 Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất màu hồng; 01 giấy chứng nhận quyền sở hữu đất màu đỏ và 01 giấy đăng ký kết hôn đều mang tên Đặng Ngọc K, Lê Thị L. Chị L đã nhận đầy đủ.

Đối với dây chuyền 06 chỉ, Đặng Văn G khai bán cho một người phụ nữ khoảng hơn 40 tuổi ở một cửa hàng kinh doanh vàng bạc nằm trên QL1A gần Bưu điện tỉnh Thanh Hóa nhưng không nhớ tên cửa hàng. Cơ quan điều tra ban hành Quyết định truy tìm vật và tiến hành xác minh trên QL1A gần Bưu điện tỉnh Thanh Hóa về phía Bắc không có cửa hàng mua bán vàng bạc, về phía Nam có 02 cơ sở kinh doanh vàng bạc là doanh nghiệp vàng bạc Kim Chung và cửa hàng mua bán vàng bạc Lộc Vân thuộc đường Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa. Quá trình làm việc cả hai cơ sở trên đều xác nhận ngày 02/7/2022 không mua sợi dây chuyền nào có đặc điểm như G khai báo. Do đó cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về dân sự: Bà Lê Thị L yêu cầu Đặng Văn G phải hoàn trả lại số tiền 1.000.000đ cùng sợi dây chuyền là 31.620.000đ. Tổng trị giá bồi thường là 32.620.000đ, G chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKS-QX ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hoá truy tố Đặng Văn Giáp về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Lê Thị L số tiền 32.620.000đ
- Bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Bị cáo thuộc diện gia đình hộ cận nghèo, được hưởng trợ giúp pháp lý miễn phí theo qui định, nhưng quá trình giải quyết bị cáo có đơn từ chối trợ giúp pháp lý và bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai bị hại, người liên quan, cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 01/7/2022 tại thôn 4, xã Qu, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Đặng Văn G có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của gia đình bà Lê Thị L gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh đen trị giá 3.200.000đ; 1.000.000đ tiền mặt để trong ốp điện thoại; 01 sợi dây chuyền vàng hình trái tim móc nối vào nhau cùng 01 mặt đá dây chuyền xung quanh bọc vàng (loại vàng 24K) hiệu Kim Chung trọng lượng 06 chỉ trị giá là 31.620.000đ. Giá trị tài sản trộm cắp được định giá là: 35.820.000đ. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn G có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đ- ợc qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất vụ án: Đây là vụ trộm cắp tài sản đ- ợc thực hiện vào ban đêm, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, cũng như sự mất cảnh giác của người trông coi quản lý tài sản, đã tiếp cận, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an nơi khu vực, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải đ- ợc xử lý nghiêm minh.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng có nhân thân xấu đã 03 lần bị xét xử về tội chiếm đoạt đã được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, điều này cho thấy bị cáo không chịu cải sửa, xem thường pháp luật. Với tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân xấu của bị cáo thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo một phần vì thành khẩn khai báo, ra đầu thú được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội ít nghiêm trọng, gia đình hộ cận nghèo, nghĩ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Theo báo cáo của bị hại bà Lê Thị L tài sản bị Giáp trộm cắp là chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh đen bà đã nhận lại đầy đủ, công nhận bà L đã nhận lại chiếc điện thoại trên. Ngoài ra bà Lê Thị L yêu cầu Đặng Văn G phải hoàn trả lại số tiền 1.000.000đ cùng giá trị sợi dây chuyền mà bị cáo đã bán là 31.620.000đ. Tổng trị giá bồi thường là

32.620.000đ, hiện nay G chưa bồi thường. Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS buộc bị cáo G phải trả lại cho bà L số tiền 1.000.000đ và bồi thường cho bà Lê Thị L giá trị sợi dây chuyền 31.620.000đ là phù hợp. Tổng là 32.620.000đ

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện gia đình hộ cận nghèo (có sổ hộ cận nghèo) và bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Tuyên bố: Đặng Văn G phạm tội "Trộm cắp tài sản"  
- Xử phạt: Đặng Văn G 28 (hai tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2022.

+ Về trách nhiệm dân sự:

- Công nhận bà Lê Thị L đã nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh đen.

- Buộc bị cáo Đặng Văn G phải trả lại cho bà Lê Thị L số tiền 1.000.000đ và bồi thường cho bà Lê Thị L giá trị sợi dây chuyền là 31.620.000đ. Tổng là 32.620.000đ.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bị cáo phải trả và bồi thường, bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 của BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án

- □n phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí có giá ngạch cho bị cáo.

*Ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a ,9 của Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc niêm yết bản án./.

**Nơi nhận**

- Bị cáo; bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND huyện Q
- Công an huyện Q
- THA DS huyện Q
- L- u hồ sơ.

**( đã ký)**

**Bùi Thị Huyền**

